

Số: 11/KH-TrPDL

Pong Drang, ngày 05 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 – 2027

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông và các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo; số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thực hiện Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2026-2027 tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông nội trú và trường THPT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 kèm theo Hướng dẫn số 1185/SGDĐT-GDTrH-GDTrX ngày 29/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026 – 2027;

Trường THPT Phan Đăng Lưu xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026 – 2027 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn tuyển sinh của Sở GD&ĐT Đắk Lắk.
2. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn các xã vùng tuyển sinh nói riêng và tỉnh Đắk Lắk nói chung.
3. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh đăng ký tuyển sinh đúng quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

1. Đối tượng tuyển sinh là học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Học sinh đã tốt nghiệp THCS của các trường trên địa bàn 03 xã: Pong Drang, Krông Búk, Cư Pong (thuộc Huyện Krông Búk cũ). Học sinh đã tốt nghiệp THCS ngoài địa bàn 03 xã: Pong Drang, Krông Búk, Cư Pong nhưng có hộ khẩu thường trú tại 03 xã: Pong Drang, Krông Búk, Cư Pong.

- Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi (sinh năm 2011) đến 17 tuổi (sinh năm 2009)

III. CHỈ TIÊU, PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH:

1. Chỉ tiêu: 440

2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

IV. ĐĂNG KÝ VÀ XÉT TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký tuyển sinh

- Giấy khai sinh (*Bản photo kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực*).

- Học bạ số (*trường hợp chưa có Học bạ số thì sử dụng Học bạ giấy hoặc Học bạ điện tử*).

- Thẻ Căn cước/Căn cước công dân hoặc thông tin Định danh cá nhân hoặc minh chứng hợp pháp khác về cư trú của học sinh (*Bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc qua ứng dụng VNeID*).

- Minh chứng để hưởng chế độ ưu tiên, cộng điểm KK hoặc diện tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp; giấy tờ xác nhận việc được học vượt lớp, vào học sớm hoặc vào học muộn so với độ tuổi quy định ở cấp học dưới (nếu có).

2. Đăng ký nguyện vọng

Học sinh đăng ký xét tuyển được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng (nguyện vọng 1, nguyện vọng 2) vào các trường THPT công lập theo địa bàn tuyển sinh; học sinh thuộc diện tuyển thẳng chỉ được đăng ký 01 nguyện vọng vào trường theo địa bàn tuyển sinh.

3. Nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

3.1. Học sinh hoàn thành chương trình THCS năm học 2025-2026 nộp hồ sơ đăng ký dự thi trực tuyến trên Hệ thống tuyển sinh lớp 10, trường hợp không có điều kiện đăng ký trực tuyến thì có thể thực hiện đăng ký trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện về trường đăng ký nguyện vọng 1.

3.2. Học sinh học tập ngoài địa bàn tỉnh Đắk Lắk nộp hồ sơ trực tiếp tại trường đăng ký dự tuyển (trường đăng ký nguyện vọng 1). Hội đồng tuyển sinh căn cứ vào nơi cư trú hiện nay của học sinh để tiếp nhận và đồng thời nhập hồ sơ vào Hệ thống tuyển sinh lớp 10 theo quy định.

3.3. Đối với học sinh cư trú tại khu vực giáp ranh giữa các địa bàn tuyển sinh, nếu có nguyện vọng đăng ký học tại trường ngoài địa bàn theo quy định, học sinh nộp hồ sơ trực tiếp tại trường đăng ký dự tuyển (trường đăng ký nguyện vọng 1). Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ; căn cứ đơn đề nghị của học sinh (có xác nhận của cha mẹ hoặc người giám hộ), tổ chức rà soát, xác minh điều kiện thực tế tại địa phương như khoảng cách đi lại, điều kiện giao thông và các yếu tố thuận lợi cho việc học tập của học sinh, đồng thời tổng hợp danh sách, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt; căn cứ kết quả phê duyệt của Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng tuyển sinh thực hiện nhập dữ liệu đăng ký dự tuyển của học sinh vào Hệ thống tuyển sinh lớp 10 theo quy định.

4. Phiếu đăng ký dự tuyển

UBND các xã chỉ đạo, hướng dẫn các trường có học sinh lớp 9 trên địa bàn tổ chức in Danh sách và Phiếu đăng ký dự tuyển từ Hệ thống tuyển sinh lớp 10; thực hiện kiểm tra, đối chiếu thông tin với hồ sơ học sinh đang lưu trữ tại đơn vị; đồng thời tổ chức ký xác nhận của học sinh, cha, mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm và thủ trưởng đơn vị theo quy định.

Đối với học sinh không học trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và học sinh thuộc vùng giáp ranh, sau khi hoàn thành việc nhập đầy đủ thông tin vào Hệ thống tuyển sinh lớp 10, Hội đồng tuyển sinh tổ chức in Phiếu đăng ký dự tuyển và thực hiện ký xác nhận của học sinh, cha, mẹ học sinh và thủ trưởng đơn vị trường tiếp nhận hồ sơ.

Phiếu đăng ký dự tuyển được in thành 02 bản: 01 bản giao cho học sinh lưu giữ, 01 bản lưu tại trường THCS; riêng đối với học sinh không học trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và học sinh vùng giáp ranh, 01 bản được lưu tại Hội đồng tuyển sinh.

5. Cách tính điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển như sau:

a) Cách tính điểm xét tuyển:

Học sinh được xét tuyển qua kết quả học tập, rèn luyện ở cấp THCS được ghi rõ trong học bạ phải đăng kí xét tuyển theo đúng quy định.

- Điểm xét tuyển là tổng các loại điểm sau:

+ Tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS.

+ Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên (nếu có).

- Số điểm quy đổi đối cụ thể như sau:

+ Rèn luyện xếp loại Tốt, học tập xếp loại Tốt: 10 điểm.

+ Rèn luyện xếp loại Khá, học tập xếp loại Tốt hoặc Rèn luyện xếp loại tốt, học tập xếp loại Khá: 9,0 điểm.

+ Rèn luyện xếp loại Khá, học tập xếp loại Khá: 8,0 điểm.

+ Rèn luyện xếp loại Đạt, học tập xếp loại Tốt hoặc Rèn luyện xếp loại Tốt, học tập xếp loại Đạt: 7,5 điểm.

+ Rèn luyện xếp loại Khá, học tập xếp loại Đạt hoặc Rèn luyện xếp loại Đạt, học tập xếp loại Khá: 6,5 điểm.

+ Rèn luyện xếp loại Đạt, học tập xếp loại Đạt: 5,0 điểm.

- Điểm xét tuyển (ĐXT) = Điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 6 + điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 7 + điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 8 + điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 9 x hệ số 2 + điểm ưu tiên (nếu có) + điểm khuyến khích (nếu có).

b) Tổ chức xét tuyển, cụ thể như sau:

- Học sinh thuộc diện tuyển thẳng được xem xét, xác nhận trúng tuyển trước trong phạm vi chỉ tiêu tuyển sinh được giao của nhà trường, đồng thời phải bảo đảm đúng địa bàn tuyển sinh theo hướng dẫn. Sau khi hoàn thành việc xét tuyển thẳng, tiếp tục thực hiện xét tuyển đối với các học sinh còn lại theo nguyên tắc chung. Lưu ý: Việc rà soát đối tượng tuyển thẳng phải bảo đảm đúng quy định; Hiệu trưởng trường THCS

có học sinh lớp 9 đăng ký dự tuyển và Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của thông tin hồ sơ đăng ký.

- Tổ chức xét tuyển: thực hiện xét tuyển theo nguyên tắc lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét hết thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 mà vẫn chưa đủ chỉ tiêu, tiếp tục xét tuyển đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 2 (chưa trúng tuyển nguyện vọng 1) theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Điểm xét trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 từ 1,5 điểm trở lên.

Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Có điểm bình quân các môn học được đánh giá bằng điểm số của năm học lớp 9 cao hơn;

+ Có điểm bình quân môn Toán và Ngữ văn của năm học lớp 9 cao hơn.

- Học sinh trúng tuyển nguyện vọng 01 không được xét nguyện vọng 02.

- Tỷ lệ trúng tuyển của học sinh người dân tộc thiểu số (Êđê, Mnông, Gia Rai, Chăm, Ba na) không thấp hơn tỷ lệ trúng tuyển của trường.

V. KINH PHÍ TUYỂN SINH

1. Kinh phí tổ chức tuyển sinh được thực hiện theo nguyên tắc thu từ học sinh tham gia dự tuyển, mức thu được quy định dựa trên các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định.

2. Mức chi được thực hiện theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 18/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

VI. CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN, TUYỂN THĂNG

1. Chính sách tuyển thăng:

- Học sinh trường THCS DTNT Krông Búk theo phân tuyến đã tốt nghiệp THCS.

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Nghị định số: 57/NĐ- CP, ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; gồm 16 dân tộc: Cống, Măng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Phà Thèn, La Hủ).

- Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật).

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

2. Chế độ ưu tiên, khuyến khích:

a) Điểm ưu tiên: thực hiện cho các loại đối tượng tại khoản 2, Điều 14 của Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với quy định học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng

chế độ ưu tiên. Thôn đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 60/QĐ-BD TTG ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

b) Điểm khuyến khích 3.1. Học sinh được cộng điểm khuyến khích theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Lưu ý: Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên/khuyến khích khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên/khuyến khích cao nhất.

VII. Phương án dạy học Chương trình GDPT 2018 đối với học sinh lớp 10 trường THPT Phan Đăng Lưu năm học 2026-2027.

- Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc gồm: Toán; Ngữ văn; Tiếng Anh; Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

- Có 3 nhóm môn học lựa chọn như sau:

(1) Nhóm môn khoa học xã hội: Địa lý; Giáo dục kinh tế và pháp luật.

(2) Nhóm môn khoa học tự nhiên: Vật lý; Hóa học; Sinh học.

(3) Nhóm môn công nghệ và nghệ thuật: Công nghệ; Tin học; Nghệ thuật (Âm nhạc; Mỹ thuật)

Học sinh chọn 4 môn học từ 3 nhóm môn học trên, mỗi nhóm chọn ít nhất 1 môn học. Tuy nhiên, do điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, nên nhà trường đưa ra 3 phương án lựa chọn tổ hợp 4 môn từ 3 nhóm trên gọi tắt là tổ hợp như sau:

TT	Tổ hợp môn	Cụm chuyên đề	Dự kiến số lớp	Ghi chú
1	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Ngữ văn, Toán, Vật lý	2	
2	Hóa học, Địa lý, GD KT&PL, Công nghệ nông nghiệp	Ngữ văn, Toán, Hóa học	4	
3	Vật lý, Địa lý, Tin học, Công nghệ công nghiệp	Ngữ văn, Toán, Địa lý	4	

Với chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 là 440, chia thành 10 lớp, trung bình mỗi lớp 44 học sinh.

Mỗi học sinh lựa chọn 3 trong 3 tổ hợp trên để đăng ký xét tuyển, theo thứ tự từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 3. Việc xét tuyển nguyện vọng của học sinh tuân theo thứ tự từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 3, tuy nhiên phải đảm bảo số lớp, số học sinh cho mỗi tổ hợp.

VII. LỊCH CÔNG TÁC KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027

1. Nhà trường gửi Kế hoạch tuyển sinh cho Sở GDĐT và cho các trường THCS thuộc địa bàn tuyển sinh của nhà trường **trước ngày 08/5/2026**;

2. Hội đồng tuyển sinh Trường THPT Phan Đăng Lưu rà soát chỉ tiêu, địa bàn trên Hệ thống tuyển sinh lớp 10 **trước ngày 15/5/2026**; cập nhật đăng ký thông tin dự tuyển đối với học sinh ngoại tỉnh, học sinh vùng giáp ranh đã được phê duyệt của Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 22/5/2026**

3. UBND xã Pong Drang, Krông Buk, Cư Pong chỉ đạo, hướng dẫn các trường có học sinh lớp 9 đồng bộ các dữ liệu cá nhân, cư trú, học tập, rèn luyện từ lớp 6 đến học kỳ 1 lớp 9 trên cơ sở dữ liệu ngành và Hệ thống tuyển sinh lớp 10 **trước ngày 15/5/2026**.

4. Đăng ký tuyển sinh: Học sinh đăng ký thông tin dự tuyển trên hệ thống tuyển sinh (UBND xã Pong Drang, Krông Buk, Cư Pong chỉ đạo, hướng dẫn các trường có học sinh lớp 9 tổ chức, hỗ trợ cho học sinh đăng ký thông tin dự tuyển) **từ ngày 15/5/2026 đến 17g00 ngày 19/5/2026**;

5. Các trường có học sinh lớp 9 in danh sách và phiếu đăng ký dự tuyển trên hệ thống tuyển sinh, tổ chức rà soát, kiểm tra hồ sơ và ký xác nhận của học sinh, cha, mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm, lãnh đạo nhà trường **trước ngày 22/5/2026**.

6. Trường THPT Phan Đăng Lưu chủ trì, phối hợp với các trường THCS có học sinh đăng ký dự tuyển kiểm tra hồ sơ đăng ký dự tuyển **từ ngày 22/5/2026 đến 23/5/2026**.

7. UBND xã Pong Drang, Krông Buk, Cư Pong chỉ đạo, hướng dẫn các trường có khối lớp 9 đồng bộ dữ liệu học tập, rèn luyện học kỳ 2, cả năm khối lớp 9 trên cơ sở dữ liệu ngành và Hệ thống tuyển sinh lớp 10 ngay sau khi có kết quả học tập, rèn luyện cuối năm lớp 9; thông báo cho học sinh/cha, mẹ học sinh những học sinh không đủ điều kiện dự thi (nếu có) và báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo **chậm nhất ngày 30/5/2026**.

8. Trường THPT Phan Đăng Lưu chủ trì, hướng dẫn học sinh xác nhận nhập học trên hệ thống và thu nhận hồ sơ nhập học tại trường tuyển sinh (sau thời gian quy định học sinh không xác nhận nhập học và không nộp hồ sơ nhập học xem như không trúng tuyển) hoàn thành **trước ngày 30/6/2026**

9. Công bố kết quả tuyển sinh **trước ngày 15/7/2026**;

VIII. QUYỀN LỢI CỦA HỌC SINH

1. Được học tại ngôi trường khang trang, hiện đại, xanh – sạch – đẹp; trong các phòng học có đầy đủ tivi, máy tính, hệ thống chiếu sáng, quạt mát khang trang, các phòng thí nghiệm thực hành (Lý, Hóa, Sinh, Tin, Ngoại ngữ...) theo đúng tiêu chuẩn, phòng máy và các phòng học có thiết bị công nghệ cao,...

2. Được học với đội ngũ thầy cô giáo có trình độ chuyên môn vững vàng, giàu tâm huyết, yêu thương chia sẻ giúp đỡ tận tình vì mục đích tiến bộ và trưởng thành của học sinh, có tinh thần trách nhiệm cao, năng động không ngừng đổi mới PPDH.

3. Học sinh được trải nghiệm qua các nội dung giáo dục của nhà trường, được tham gia các Câu lạc bộ, được bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật, TDTT phù hợp với khả năng và điều kiện trong khuôn viên của nhà trường.

IX. THÔNG TIN LIÊN HỆ:

- Thầy Trần Văn Toàn - TKHĐ: SĐT 0946.697.246
- Thông tin tuyển sinh mới nhất liên tục được cập nhật trên website tại địa chỉ <https://c3phandangluu.daklak.edu.vn>.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2026 - 2027 của trường THPT Phan Đăng Lưu./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT, UBND xã Pong Drang, Krông Buk, Cư Pong (*B/c*);
- Hội đồng Tuyển sinh (*thực hiện*);
- Các trường THCS (*phối hợp thực hiện*);
- Lưu: VT, hồ sơ TS

HIỆU TRƯỞNG



(Handwritten signature)
Lê Văn Thọ